

Số: 78/2024/NQ-HĐND

Sơn La, ngày 17 tháng 4 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Quy định chức danh, mức phụ cấp, chế độ kiêm nhiệm của người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; mức khoán kinh phí hoạt động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã trên địa bàn tỉnh Sơn La

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA
KHOÁ XV, KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ THỨ MƯỜI CHÍN**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Bảo hiểm xã hội ngày 20 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật Bảo hiểm y tế ngày 14 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế ngày 13 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Xét Tờ trình số 39/TTr-UBND ngày 05 tháng 4 năm 2024 của UBND tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 736/BC-PC ngày 15 tháng 4 năm 2024 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định chức danh, mức phụ cấp, chế độ kiêm nhiệm của người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; mức khoán kinh phí hoạt động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã trên địa bàn tỉnh

1. Quy định chức danh, mức phụ cấp của người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã

a) Đối với cấp xã

STT	Chức danh	Mức phụ cấp (mức lương cơ sở/người/tháng)
1	Phó Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự	1,6
2	Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	1,5
3	Chủ tịch Hội Người cao tuổi	1,5
4	Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ	1,5
5	Phó Chủ tịch Hội Cựu chiến binh	1,4
6	Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ	1,4
7	Phó Chủ tịch Hội Nông dân	1,4
8	Phó Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh	1,4
9	Nhân viên thú y	1,4
10	Văn hoá - Thể thao và Công tác xã hội	1,4
11	Thống kê - Văn thư - Lưu trữ	1,4
12	Khuyến nông - Xây dựng - Giao thông - Thủy lợi	1,4
13	Phó Chủ tịch Hội khuyến học	1,4

✓

b) Đối với phường có thêm 02 chức danh: Trưởng Ban Bảo vệ dân phố, hưởng mức phụ cấp 1,6 mức lương cơ sở/người/tháng; Phó Trưởng ban Bảo vệ dân phố hưởng mức phụ cấp 1,5 mức lương cơ sở/người/tháng.

2. Cán bộ, công chức cấp xã, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã kiêm nhiệm thực hiện nhiệm vụ của người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã trong số lượng được UBND cấp huyện giao thì được hưởng mức phụ cấp kiêm nhiệm theo khoản 2 Điều 20 và khoản 4 Điều 34 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố (kiêm nhiệm không quá 01 chức danh).

3. Khoản kinh phí hoạt động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã

a) Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam: 3,8 lần mức lương cơ sở/năm.

b) Hội Nông dân, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh: 3,3 lần mức lương cơ sở/năm/tổ chức.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 5 năm 2024.

2. Nghị quyết này bãi bỏ khoản 1, 2, điểm 3.2 khoản 3, khoản 4, 5, 6 Điều 1 Nghị quyết số 119/2019/NQ-HĐND ngày 05/12/2019 của HĐND tỉnh quy định mức phụ cấp đối với từng chức danh; tổng số lượng và mức hỗ trợ đối với những người hoạt động không chuyên trách; mức khoản kinh phí hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã trên địa bàn tỉnh; khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 20/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 119/2019/NQ-HĐND ngày 05/12/2019 của HĐND tỉnh quy định mức phụ cấp đối với từng chức danh; tổng số lượng và mức hỗ trợ đối với những người hoạt động không chuyên trách; mức khoản kinh phí hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã trên địa bàn tỉnh; Nghị quyết số 120/2019/NQ-HĐND ngày 05/12/2019 của HĐND tỉnh quy định về mức phụ cấp, bồi dưỡng kiêm nhiệm, hỗ trợ đối với người hoạt động không chuyên trách; mức khoản kinh phí hoạt động và mức bồi dưỡng đối với người trực tiếp tham gia vào công việc của bản, thôn, xóm, tiểu khu, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, các Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Sơn La Khoá XV, Kỳ họp chuyên đề thứ mười chín thông qua ngày 17 tháng 4 năm 2024./.

Nơi nhận:

- Ủy ban thường vụ Quốc hội; Chính phủ;
- Văn phòng: Quốc hội; Chủ tịch nước; Chính phủ;
- Ủy ban Tài chính - Ngân sách của Quốc hội;
- Ban Công tác đại biểu của UBTVQH;
- Các Bộ: Nội vụ; Tài chính;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Vụ pháp chế, Bộ Nội vụ;
- Ban Thường vụ tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, cấp huyện;
- Đoàn ĐBQH tỉnh; đại biểu HĐND tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh; UBND tỉnh;
- Ban Pháp chế, HĐND tỉnh;
- Sở, ban, ngành;
- Thường trực huyện ủy, thành ủy;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Đảng ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ Việt Nam cấp xã;
- Trung tâm Thông tin, Văn phòng UBND tỉnh;
- Trung tâm Lưu trữ lịch sử, Sở Nội vụ;
- Lưu: VT, PC.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Thái Hưng